

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ QUA KIỂM TRA
(Kèm theo Báo cáo số: 396/BC-UBND Ngày 15 tháng 7 năm 2026 của UBND xã Bình Thành)

Đơn vị tính: Tiền (triệu đồng), đất (m ²)																														
Đơn vị	Kết quả thực hiện thu hồi về ngân sách nhà nước				Kết quả thực hiện thu hồi về tổ chức, cá nhân				Kết quả thực hiện xử lý khác về kinh tế				Kết quả thực hiện xử lý vi phạm hành chính										Chuyển cơ quan điều tra				Hoàn thiện về cơ chế chính sách (số văn bản)			
	Tiền (Triệu đồng)		Đất (m2)		Tiền (Triệu đồng)		Đất (m2)		Tiền (Triệu đồng)		Đất (m2)		Bảng tiền (Triệu đồng)						Xử lý trách nhiệm				Đã chuyển cơ quan điều tra		Khởi tố trong kỳ		Tổng số văn bản kiến nghị hoàn thiện	Số văn bản kiến nghị đã thực hiện xong		
	Tổng số tiền phải thu	Số tiền đã thu trong kỳ	Tổng số đất phải thu	Số đất đã thu trong kỳ	Tổng số tiền phải thu	Số tiền đã thu trong kỳ	Tổng số đất phải thu	Số đất đã thu trong kỳ	Tổng số tiền phải xử lý khác	Số tiền đã xử lý khác trong kỳ	Tổng số đất phải xử lý khác	Số đất đã xử lý khác trong kỳ	Phải xử lý			Đã xử lý trong kỳ			Phải xử lý trong kỳ			Đã xử lý trong kỳ			Vụ	Đối tượng			Vụ	Đối tượng
													Cộng	Tổ chức	Cá nhân	Cộng	Tổ chức	Cá nhân	Cộng	Tổ chức	Cá nhân	Cộng	Tổ chức	Cá nhân						
MS	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13=14+15	14	15	16=17+18	17	18	19=20+21	20	21	22=23+24	23	24	25	26	27	28	29	30
Xã Bình Thành	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

Hướng dẫn cách ghi biểu:

- Biểu này là biểu tổng hợp kết quả thực hiện kết luận, kiến nghị qua kiểm tra
- Cột (1): Tổng số tiền phải thu hồi về ngân sách nhà nước
- Cột (2): Tổng số tiền đã thu hồi về ngân sách nhà nước trong kỳ báo cáo; (2) <= (1)
- Cột (3): Tổng diện tích đất phải thu hồi về ngân sách nhà nước
- Cột (4): Tổng diện tích đất đã thu hồi về ngân sách nhà nước Cột (4) <= (3)
- Cột (9): Tổng số tiền phải xử lý khác (xuất toán, loại khỏi giá trị quyết toán, miễn giảm tiền thuê đất...)
- Cột (10): Tổng số tiền đã xử lý khác trong kỳ báo cáo; Cột (10) <= (9)
- Cột (11): Tổng diện tích đất phải xử lý khác
- Cột (12): Tổng diện tích đất đã xử lý khác trong kỳ báo cáo; Cột (12) <= (11)
- Cột (13) = (14) + (15): Tổng số tiền phải xử lý trong kỳ báo cáo
- Cột (16) = (17)+(18): Tổng số tiền đã xử lý trong kỳ báo cáo; Cột (16) <= (13)
- Cột (19) = (20) + (21): Tổng phải xử lý trách nhiệm trong kỳ báo cáo
- Cột (22) = (23) + (24): Tổng xử lý trách nhiệm trong kỳ báo cáo; Cột (22) <= (19)